

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày: 03-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Ông Bùi Tấn Khoa

2-Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Mỹ Ph, sinh ngày 20/11/1998 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn HT, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Thợ uốn tóc; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; bị cáo chưa có chồng; con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/12/2020, đến ngày 18/12/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Bình trong vụ án khác; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Sú A C (Tên gọi khác: Nh), sinh ngày 10/8/1994 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn AL, xã BA, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ

Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Sú Hôn S, sinh năm 1965 và bà Vòng Lộc M, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 80/2014/HSST ngày 18/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 08 năm tù về tội cố ý gây thương tích, theo khoản 3 điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/10/2019.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/12/2020, đến ngày 18/12/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

-*Người làm chứng*: Nguyễn Hồng S, sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn AL, xã BA, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 09/12/2020, Nguyễn Thị Mỹ Ph, sinh năm 1998, ở thôn HT, thị trấn CL, huyện BB nhắn tin qua zalo cho Sú A C, sinh năm 1994 ở thôn AL, xã BA, huyện BB hỏi mượn 1.500.000 đồng thì C trả lời không có tiền. Sau đó, C điều khiển xe mô tô biển số 86S2-0205 chạy đến nhà của Ph, Ph nhờ C mua dùm Ph 25 số (tức là 25 số ma túy đá với giá 1.400.000 đồng). C nói chỉ còn có 700.000 đồng. Ph bảo C mua thiếu để mai Ph trả. C nói lấy ma túy của người tên Quốc nhưng không có số điện thoại của Quốc. C kêu Ph tìm facebook hoặc zalo của Quốc để gọi cho Quốc thì Ph sử dụng điện thoại của mình tìm được facebook của Quốc và gọi điện qua facebook cho Quốc. Ph đưa điện thoại để C nói chuyện với Quốc. C hỏi Quốc còn đồ không cho C lấy 25 số, nhưng C chỉ có 700.000 đồng, cho C thiếu lại mai trả thì Quốc đồng ý và bảo C chạy đến chuồng bò đường vô xóm thượng ở Sông Mao. Sau khi nghe Quốc chỉ chỗ hẹn lấy ma túy thì C chạy xe mô tô biển Số 86S2-0205 đến chỗ Quốc hẹn, C chờ khoảng 15 phút thì có một người thanh niên đến hỏi C “lấy đồ hả”, C trả lời phải. Thanh niên này ném một gói thuốc hiệu Scott xuống chân và nói ma túy trong đó. C lấy 700.000 đồng đưa cho thanh niên này và lấy gói thuốc hiệu Scott chạy xe mô tô về nhà của Ph. C để gói thuốc bên trong có ma túy lên bàn gần tủ đựng đồ rồi lên võng nằm. Lúc này, Ph hỏi đồ đâu, C nói để trên bàn. Ph lấy gói thuốc và lấy ma túy ra bỏ lên cân tiểu li thì C hỏi đủ không, Ph trả lời đủ. Ph hỏi C đi về hay ở chơi. C trả lời ở lại chơi. Ph kêu C lấy dụng cụ sử dụng ma túy đá đến. Ph lấy 01 ít ma túy đá từ trong bịch ma túy đá mới mua bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy đá cho C sử dụng. Sau đó C lên võng nằm chơi còn Ph chia ma túy đá trong bịch mới mua ra được 07 bịch nhỏ nhưng do hết bịch nhỏ nên Ph không phân chia nữa mà lấy 07 bịch ma túy nhỏ bỏ vào 01 bịch nhựa có khóp ép kín và 01 bịch nhựa chứa số ma túy đá còn lại chưa chia bọc vào túi quần sau bên trái của Ph. Qua nguồn tin cung cấp, vào lúc 22 giờ 20 phút cùng ngày 09/12/2020, lực lượng Công an áp vào kiểm tra thì Ph tự giác lấy 02 bịch ma túy trong túi quần của Ph ra giao

nộp cho Công an. Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Mỹ Ph và Sú A C. Đồng thời, thu giữ các tang vật gồm: 01 bịch có khớp ép kín, kích thước 5cm x 4cm, bên trong có 07 bịch nhựa được hàn kín đều có kích thước (2x1)cm, bên trong 07 bịch nhựa có chứa tinh thể màu trắng, chưa xác định khối lượng; 01 bịch nhựa có khớp ép kín kích thước (5x4)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, chưa xác định khối lượng. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong và đưa đi giám định chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 1255/KLGD-PC09 ngày 16/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: Phong bì được niêm phong, còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Đặng Hải, Nguyễn Thế Vinh, Nguyễn Thị Mỹ Ph, hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Chợ Lầu và Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình. Trong phong bì có:

- 01 gói nylon , có khóa kéo một đầu, bên trong có 07 gói nylon được hàn kín, có chứa tinh thể màu trắng bên trong (ký hiệu M1))

- 01 gói nylon có khóa kéo một đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2)

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,9101 gam; là Methamphetamine

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 1,3094 gam; là Methamphetamine.

Sau giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đã hoàn lại 02 gói nylon có khóa kéo một đầu, 07 gói nylon đã cất lấy mẫu cùng 0,8530 gam mẫu M1 và 1,2289 gam mẫu M2 được niêm phong trong phong bì số 1355, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Mỹ Ph khai nhận:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 05/12/2020, Nguyễn Hồng S, sinh năm 1998 ở thôn HT, thị trấn CL, huyện Bắc Bình điện thoại hỏi mua ma túy của Ph thì Ph đồng ý. S đi đến tiệm uốn tóc của Ph. Ph bán cho S 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/12/2020, S tiếp tục liên lạc với Ph để hỏi mua ma túy. S cũng đi đến tiệm uốn tóc của Ph. Ph bán cho S 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 09/12/2020, S gọi cho Ph hỏi mua 01 tép ma túy thì Ph đồng ý. Ph mượn xe mô tô của 01 người thanh niên (không rõ lai lịch, biển số xe, đang ngồi chơi trước tiệm uốn tóc của Ph) chạy đến nhà của S bán cho S 01 tép ma túy giá 200.000 đồng.

Nguyễn Thị Mỹ Ph khai nhận số ma túy bị Công an bắt quả tang thu giữ ngày 09/12/2020 là của Ph mua về để bán cho con nghiện và sử dụng. Trước ngày bị bắt, Ph có nhờ C mua ma túy 01 lần/01 ngày với số tiền 200.000 đồng

về để sử dụng. Ph có nhờ C đi giao ma túy cho các con nghiện (không nhớ ngày, tháng, lai lịch) 03 lần.

Tuy nhiên Sú A C chỉ khai nhận mua dùm ma túy cho Ph 01 lần vào ngày 09/12/2020, mục đích của C mua ma túy dùm Ph về để dành sử dụng. C không biết việc Ph bán ma túy và cũng không giúp Ph bán ma túy.

Ngoài lời khai duy nhất của Nguyễn Thị Mỹ Ph thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc Sú A C là đồng phạm với Ph về hành vi bán ma túy nên Cơ quan điều tra khởi tố Sú A C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với xe mô tô, loại sirius, màu xanh đen, biển số 86S2-0205, thu giữ của Sú A C có số máy 5C63-563849, số khung RLCS5C630BY563785. Qua tra cứu, theo biển số 86S2-0205 có chủ sở hữu là Lê Kim H, sinh năm 1993 ở thôn AB, xã BA, huyện BB, theo số máy 5C63-563849, số khung RLCS5C630BY563785 có biển số 86B3-094.15 chủ sở hữu là Nguyễn Trường L, sinh năm 1974 ở thôn TL, xã HC, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Anh H khai vào năm 2009 có sở hữu 01 xe mô tô biển số 86S2-0205, hiệu NIKADO, màu nâu. Đến năm 2014, anh H đã bán xe mô tô biển số 86S2-0205 theo hàng phế liệu. Anh L khai vào năm 2011 có mua xe mô tô biển số 86B3-094.15, sử dụng đến năm 2019 thì bị mất trộm. Anh L đã trình báo cơ quan Công an. Sú A C khai mua xe mô tô biển số 86S2-0205 tại tiệm sửa xe máy ở thị trấn CL, huyện BB (không nhớ tên, địa chỉ), không có giấy tờ xe. Cơ quan điều tra đã chuyển xe mô tô có số máy 5C63-563849, số khung RLCS5C630BY563785, kèm theo biển số 86S2-0205 đến Công an huyện HTB, tỉnh Bình Thuận để xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với hành vi mua ma túy để sử dụng của Nguyễn Hồng S, Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Công an thị trấn CL xử lý hành chính là đúng quy định.

Đối với người tên Quốc bán ma túy cho Sú A C, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh nếu có căn cứ thì xử lý sau.

Về tang, vật chứng của vụ án:

- 02 gói nylon có khóa kéo một đầu, 07 gói nylon đã cắt lấy mẫu cùng 0,8530 gam mẫu M1 và 1,2289 gam mẫu M2 được niêm phong trong phong bì số 1355, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 điện thoại di động Vsmart, có gắn sim số 0783587797; 01 cân tiểu li màu đen, kích thước (6x3)cm; 01 cây kéo kim loại màu trắng, kích thước 9cm; 01 quét ga; 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa, nắp màu đỏ, có gắn ống hút màu trắng; 01 vỏ bao thuốc hiệu Scott; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, có gắn sim số 0369020516.

Tất cả tang vật chứng trên chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để xử lý theo quy định pháp luật.

- Số tiền 600.000 đồng Nguyễn Thị Mỹ Ph có được từ việc bán ma túy trái phép sẽ được xem xét theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS.HBB ngày 16/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Nguyễn Thị Mỹ Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Sứ A C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

*Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, các bị cáo nhận thấy việc làm của mình là trái pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

*Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ph từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù, nhưng được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 09/12/2020 đến ngày 18/12/2020) vào thời gian chấp hành án.

+ Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt: Bị cáo Sứ A C từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về xử lý tang, vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Tịch thu, tiêu hủy 02 gói nylon có khóa kéo một đầu, 07 gói nylon đã cắt lấy mẫu cùng 0,8530 gam mẫu M1 và 1,2289 gam mẫu M2 được niêm phong trong phong bì số 1355, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 cân tiểu li màu đen, kích thước (6x3)cm; 01 cây kéo kim loại màu trắng, kích thước 9cm; 01 quẹt ga; 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa, nắp màu đỏ, có gắn ống hút màu trắng; 01 vỏ bao thuốc hiệu Scott.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước một điện thoại di động Vsmart, có gắn sim số 0783587797.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ph nộp số tiền 600.000đồng có được từ việc mua bán ma túy vào ngân sách Nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo SÚ A C 01 điện thoại di động hiệu Samsung, có gắn sim số 0369020516.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người làm chứng Nguyễn Hồng S đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy anh S đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ của vụ án đã rõ ràng. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh S trên là phù hợp với quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận:

Nguyễn Thị Mỹ Ph trực tiếp thực hiện hành vi 03 lần bán ma túy cho Nguyễn Hồng S để thu lợi bất chính 600.000đồng và ngày 09/12/2020 nhờ SÚ A C mua dùm 2,2195 gam Methamphetamine mục đích để bán và sử dụng.

SÚ A C có hành vi mua giúp Nguyễn Thị Mỹ Ph 2,2195 gam Methamphetamine để sử dụng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ph đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo SÚ A C đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại tới chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà Nước. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo biết hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vì các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và muốn có tiền mua ma túy để sử dụng nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị

cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[5]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ph, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên cần xem xét khi lượng hình.

Đối với bị cáo Sứ A C, trước khi phạm tội, bị cáo có một tiền án, thể hiện: Ngày 18/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 08 năm tù về tội cố ý gây thương tích, theo khoản 3 điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/10/2019, chưa được xóa án tích thì tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, sau khi bị bắt và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên cần xem xét khi lượng hình.[6]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, có ý thức tuân theo pháp luật.

[7]. Về vật chứng:

- Đối với hai gói nylon có khóa kéo một đầu, 07 gói nylon đã cắt lấy mẫu cùng 0,8530 gam mẫu M1 và 1,2289 gam mẫu M2 được niêm phong trong phong bì số 1355, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 cân tiểu li màu đen, kích thước (6x3)cm; 01 cây kéo kim loại màu trắng, kích thước 9cm; 01 quẹt ga; 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa, nắp màu đỏ, có gắn ống hút màu trắng; 01 vỏ bao thuốc hiệu Scott; đây là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành và là công cụ Nguyễn Thị Mỹ Ph dùng vào việc phạm tội; nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với một điện thoại di động Vsmart, có gắn sim số 0783587797 là công cụ dùng để phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 600.000đồng Nguyễn thị Mỹ Ph bán ma túy cho Nguyễn Hồng S, đây là khoản tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, có gắn sim số 0369020516 là của bị cáo Sứ A C, không liên quan đến vụ án nên cần phải trả lại cho bị cáo Sứ A C theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ vào:** Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ph 07 (*Bảy*) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/12/2020 đến ngày 18/12/2020.

* **Căn cứ vào:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

1. Tuyên bố: Bị cáo Sú A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Sú A C02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 12 năm 2020.

*** Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói nylon có khóa kéo một đầu, 07 gói nylon đã cắt lấy mẫu cùng 0,8530 gam mẫu M1 và 1,2289 gam mẫu M2 được niêm phong trong phong bì số 1355, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 cân tiểu li màu đen, kích thước (6x3)cm; 01 cây kéo kim loại màu trắng, kích thước 9cm; 01 quẹt ga; 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa, nắp màu đỏ, có gắn ống hút màu trắng; 01 vỏ bao thuốc hiệu Scott.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ph phải nộp lại số tiền 600.000đồng vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước một điện thoại di động Vsmart, có gắn sim số 0783587797.

- Trả lại cho bị cáo Sú A C 01 điện thoại di động hiệu Samsung, có gắn sim số 0369020516.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/5/2021).

*** Về án phí:**

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Ph và bị cáo Sứ A C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/6/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B.Thuận;
- VKSND huyện B.Bình;
- Công an huyện B.Bình;
- THADS huyện B.Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, V.P.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thanh Trúc Tuyền